

Bản án số: 231/2017/HSST

Ngày: 28/9/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Chí

2. Bà Châu Thị Lệ

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Châu Ly - Cán bộ
Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2017 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố
Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:
192/2017/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Việt D, giới tính: nam, sinh năm: 1976, tại: Thành phố Hồ Chí Minh;
HKTT: số 15/15A đường C, Phường M, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ
ở: số 12/117 (số mới 778/21) đường T, Phường L, quận G, Thành phố Hồ Chí
Minh; nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 7/12; con ông Trần Duy M và
bà Đinh Thị D; hoàn cảnh gia đình: Có vợ Hoàng Thị Mai C, sinh năm 1986 có
01 con sinh năm 2005; tiền sự: không; tiền án: Ngày 23/6/2012 TAND Quận 12
xử phạt 01 năm tù. Nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày
13/4/2014 TAND quận Gò Vấp xử phạt 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”
(Chưa chiếm đoạt được tài sản); Ngày 18/8/2015 TAND quận Gò Vấp xử phạt 01
năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (trị giá tài sản 800.000 đồng); tạm giam:
17/5/2017; (Có mặt).

Người bị hại: 1/- Chị Nguyễn Thị Như Q, sinh năm; 1997; HKTT: 218/23/2
đường M, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt).2/- Anh Lê
Thanh T, sinh năm: 1970; HKTT: số 138/64 đường M, Phường I, quận G, Thành
phố Hồ Chí Minh; (Vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Việt D bị Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 30 ngày 17/5/2017 Trần Việt D điều khiển xe đạp hiệu Martin đi tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Khi đến nhà trọ số 218/23/2 đường M, Phường I, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh thấy cửa phòng không khóa D lên vào lấy trộm 01 balô bên trong có 655.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Như Q rồi tẩu thoát.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày D tiếp tục đột nhập vào nhà số 138/64 đường M, Phường I, quận G lấy trộm 01 điện thoại Samsung J7 Prime của anh Lê Thanh T thì bị anh Võ Phạm Trí N ở nhà kế bên phát hiện nên giữ D lại giao Công an Phường 12, quận Gò Vấp lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 120/KL ngày 22/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng – trắng hàng chính hãng đã qua sử dụng theo giá thị trường ngày 17/5/2017 là giá 2.500.000 đồng).

Vật chứng thu giữ:

- Chiếc xe đạp Martin, 01 điện thoại di động Nokia màu đen (của D)
- Điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng – trắng Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Thanh T.
- 01 balô màu đen, 655.000 đồng và 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Như Q Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Như Q.

Tại bản cáo trạng số 200/CTr-VKS, ngày 17/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Trần Việt D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đối với vụ án đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Trần Việt D 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù.
- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe đạp Martin
- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động Nokia màu đen.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Trần Việt D đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, cùng với tang vật đã thu giữ, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Trần Việt D đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt trừng trị được quy định tại Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Pháp luật và Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội và tác động xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Chỉ vì muốn tiêu xài phục vụ cho những nhu cầu cá nhân của mình mà không phải thông qua lao động chân chính bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo xấu đã bị xử lý 03 lần về hành vi trộm cắp tài sản (trong đó có 02 bản án cấu thành cơ bản về tội trộm cắp tài sản chưa đủ định lượng) các bản án trước do chưa đủ định lượng và không có nhận định bị cáo tái phạm do vậy không có căn cứ để xác định lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Do đó, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo lại mình sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác.

Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại Cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thật thà khai báo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, tài sản đã được thu hồi trả lại cho người bị hại để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 138 của Bộ luật Hình sự, xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay người bị hại chị Nguyễn Thị Như Q và anh Lê Thanh T vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện chị Như Q và anh T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt hiện không thắc mắc hay khiếu nại gì nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe đạp Martin là phương tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với chiếc điện thoại di động Nokia màu đen là tư vật của bị cáo Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo Trần Việt D.

Đối với điện thoại di động Samsung J7 Prime màu vàng – trắng của anh T và 01 balô màu đen, 655.000 đồng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thị Như Q Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Lê Thanh T và chị Nguyễn Thị Như Q. Hội đồng xét xử nhận thấy việc trả lại tài sản đó là phù hợp với quy định của pháp luật và không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên tại phiên tòa hôm nay không đưa ra xem xét lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Việt D phạm tội “Trộm cắp Tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Việt D 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/5/2017.

Áp dụng Điều 41; Điều 42 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a,b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe đạp hiệu Martin màu trắng.

Trả lại bị cáo Trần Việt D 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen số Imei 1: 353683/07/773022/0; Imei 2: 353683/07/773023/8.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 522/PNK, ngày 21/6/2017 của Công an quận Gò Vấp)

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo, có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Người bị hại
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Hoàng Ngọc Hải